

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ CÔNG AN

**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/2005/TTLT-BTC-BCA

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 05/2001/TTLT-BTC-BCA ngày 16 tháng 01 năm 2001 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ phòng chống ma túy

Căn cứ Quyết định số 114/2004/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2004 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ phòng chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, tổ chức, cơ quan tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản; Nghị định số 04/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ quy định về khen thưởng đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích trong phòng, chống ma túy;

Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của

Thông tư liên tịch số 05/2001/TTLT-BTC-BCA ngày 16 tháng 01 năm 2001 của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ phòng chống ma túy (sau đây gọi tắt là Thông tư số 05) như sau:

I. VỀ NỘI DUNG SỬA ĐỔI

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 2.1, 2.2, khoản 2, mục A, Phần II, Thông tư số 05 như sau:

“2.1. Số tiền thu được từ các vụ án về ma túy do Tòa án nhân dân các cấp xét xử. Khi Bản án, Quyết định xử lý có hiệu lực pháp luật được phân chia như sau:

a) Trích 30% để hỗ trợ, khen thưởng các đơn vị, cá nhân trực tiếp phát hiện, điều tra vụ án;

b) Trích 60%, chuyển vào Tài khoản Quỹ phòng, chống ma túy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Tòa án nhân dân đã xét xử vụ án;

c) Trích 10%, chuyển vào Tài khoản Quỹ phòng, chống ma túy Trung ương.”;

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2, mục B, Phần II Thông tư số 05 như sau:

“1. Chi hỗ trợ, thưởng cho các đơn vị, cá nhân trực tiếp phát hiện, điều tra vụ án:

Số tiền 30% để hỗ trợ, thưởng cho các đơn vị, cá nhân trực tiếp phát hiện, điều tra vụ án về ma túy quy định tại điểm 2.1, khoản 2, phần A nói trên coi như 100% và được phân bổ, sử dụng như sau:

a) Trích 60% để khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích, trực tiếp phát hiện, điều tra vụ án.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quy định mức thưởng cụ thể cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong phạm vi nguồn tiền thưởng được trích. Mức thưởng tối đa đối với cá nhân là: 1.000.000 (một triệu) đồng/vụ và đối với tập thể là: 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/vụ.

Trên cơ sở quy định của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan điều tra khám phá, thụ lý chính của vụ án chủ trì, phối hợp với cơ quan phát hiện đầu mối vụ án xem xét việc phân phối tiền thưởng được trích cho các đơn vị, cá nhân có thành tích một cách công khai, dân chủ, công bằng tùy thuộc vào tính chất phức tạp của vụ án, số lượng người, đơn vị tham gia và thời gian điều tra vụ án.

Nếu số tiền thưởng chi theo mức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nói trên mà còn thừa thì Thủ trưởng đơn vị điều tra khám phá, thụ lý chính của vụ án được chuyển số tiền đó tăng cường cho việc mua sắm tài sản, trang, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy.

b) Trích 40% để mua sắm trang, thiết bị, phương tiện thiết yếu phục vụ trực tiếp cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy của đơn vị điều tra khám phá, thụ lý chính của vụ án;

Việc mua sắm trang, thiết bị, phương tiện thiết yếu phục vụ trực tiếp cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy của đơn vị thực hiện theo đúng các chế độ, quy định hiện hành.

2. Quỹ phòng chống ma túy ở địa phương được sử dụng như sau:

a) Hỗ trợ cho các đơn vị trực tiếp đấu tranh phòng, chống ma túy mua sắm trang, thiết bị, phương tiện phục vụ trực tiếp cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy;

b) Hỗ trợ một phần chi đền bù trợ cấp, thiệt hại theo Quyết định của những người có thẩm quyền từ cấp tỉnh trở xuống tại địa phương đối với các cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức; kể cả cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam (trừ trường hợp Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng theo Điều ước quốc tế đó) khi tham gia phòng, chống ma túy mà bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản, quy định tại Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, tổ chức, cơ quan tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản;

c) Hỗ trợ một phần chi khen thưởng theo quyết định của những người có thẩm quyền cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy theo quy định tại Nghị định số 04/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ Quy định về khen thưởng đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích trong phòng, chống ma túy;

d) Đối với các đơn vị điều tra, khám phá, thụ lý các vụ án lớn, nghiêm trọng, tốn nhiều thời gian, công sức, nhưng không thu được tang vật, tài sản, tiền bạc thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tính chất của từng vụ án để quyết định thưởng cho đơn vị, cá nhân có thành

tích xuất sắc trong việc phát hiện, điều tra, khám phá thụ lý vụ án. Mức thưởng tối đa không vượt quá 1.000.000 (một triệu) đồng/người/vụ đối với cá nhân và 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/vụ đối với tập thể;

đ) Hỗ trợ công tác xóa bỏ và thay thế cây có chất ma túy; tổ chức cai nghiện ma túy; tuyên truyền phòng, chống ma túy và các hoạt động khác về phòng, chống ma túy. Mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành, tính chất công việc và khả năng của Quỹ phòng, chống ma túy để quyết định.

e) Hỗ trợ công tác tuyên truyền và các hoạt động khác về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

Trường hợp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa có nguồn để thành lập quỹ phòng, chống ma túy theo Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02/3/2000 của Thủ tướng Chính phủ, hoặc Quỹ phòng, chống ma túy của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không đủ để chi trả cho các nội dung chi nói trên thì Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và cân đối nguồn ngân sách địa phương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chi trả.

3. Quỹ phòng chống ma túy ở trung ương được sử dụng như sau:

a) Hỗ trợ những công việc đột xuất, cấp

bách về phòng, chống ma túy có liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban quốc gia phòng, chống HIV-AID, phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm (gồm: hỗ trợ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử những vụ án điểm, đặc biệt nghiêm trọng; những chiến dịch tuyên truyền, truy quét tội phạm, truy quét tệ nạn về ma túy; xóa bỏ việc tái trồng cây có chất ma túy có liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);

b) Chi đền bù, trợ cấp thiệt hại theo Quyết định của những người có thẩm quyền thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính cho các đối tượng tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản, quy định tại Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Nghị định này;

c) Chi khen thưởng theo Nghị định 04/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ quy định về khen thưởng đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích trong phòng, chống ma túy;

d) Chi khác;

Trường hợp trong năm nguồn Quỹ phòng, chống ma túy ở Trung ương không đủ để chi trả cho các nội dung chi nói trên, thì cơ quan, đơn vị quyết định nhiệm vụ chi phải căn cứ vào chế độ và dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao để đảm bảo.”

II. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Công an để nghiên cứu, giải quyết kịp thời./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Tá

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG**

Lê Thế Tiệm